

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 366/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020, giữa:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975
HKTT+ cư trú: X, phường L, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
Nghề nghiệp: tự do

Và Ông Đinh Ngọc L, sinh năm 1968
HKTT+ cư trú: X, phường L, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
Nghề nghiệp: thợ xây

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị H và Ông Đinh Ngọc L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 1 con chung là Đinh Thị Thu G, sinh năm 1998. Hiện đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

-Về tài sản, nhà ở chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Ngọc L cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về công nợ: Bà Nguyễn Thị H và Ông Đinh Ngọc L cùng xác định không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của ông L chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông L đã nộp theo biên lai thu số 03690 ngày 23/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q. Hai Bà Trưng;
- UBND P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP HN
(Giấy CNKH số 26 ngày 19/3/1996);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Thắng